

# Sách Đa-ni-ên - Số năm mươi mốt

*Palmoni: Hé lộ bậc thầy của thời gian và ngôn ngữ trong sách Đa-ni-ên và Khải Huyền*

Jeff Pippenger  
2024-01-15

“Vị thánh kia đã nói” trong sách Đa-ni-ên chương tám, câu mười ba và mười bốn, chính là Đấng Christ, tức Palmoni. Trong sách Khải Huyền, Đấng Christ được xưng là Alpha và Omega, điều này, giữa nhiều lễ thật kỳ diệu khác, cho thấy Ngài là Nhà ngôn ngữ kỳ diệu; và hai sách Đa-ni-ên và Khải Huyền cùng trình bày Đấng Christ như Chủ tể của thời gian và ngôn ngữ. Điều vượt quá khả năng của con người là hiểu hết ý nghĩa và chiều sâu của việc Đấng Christ, với tư cách Palmoni (Đấng Đếm số các điều bí ẩn), giới thiệu thuộc tính ấy của bản tính Ngài trong hai câu làm nên trụ cột trung tâm của Phái Cơ Đốc Phục Lâm; nhưng những bí mật mà Đấng Đếm số các điều bí ẩn chọn bày tỏ lại là trách nhiệm của chúng ta phải nhận biết và bảo vệ.

Những điều kín giấu thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta; còn những điều đã được tỏ ra thì thuộc về chúng ta và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi lời của luật pháp này. Phục Truyền Luật Lệ Ký 29:29.

Một bí mật đã được tỏ lộ là Đấng Đếm các bí mật (Palmoni) chính là “vị thánh kia đã phán”, và trong hai câu Kinh Thánh nơi Ngài tự bày tỏ, trụ cột trung tâm của Phong trào Phục Lâm được xác định. Trong hai câu ấy, Đấng Đếm Kỳ Diệu xác định “sự gia tăng tri thức” mà Ngài, với tư cách là Sư Tử của chi phái Giu-đa, đã mở ấn vào năm 1798. Trong hai câu ấy, những viên ngọc quý trong giấc mơ của Miller, tượng trưng cho “sự gia tăng tri thức”, đã được, dưới sự chỉ dẫn của bàn tay Palmoni, công bố trên hai bảng của Ha-ba-cúc.

Bấy giờ tôi nghe một vị thánh nói, và một vị thánh khác nói với vị thánh đang nói: Bao lâu nữa thì khái tượng về của lễ hằng ngày và sự vi phạm gây nên cảnh hoang tàn sẽ còn kéo dài, để cả đền thánh và đạo binh đều bị giày đạp? Người nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm ngày; bấy giờ đền thánh sẽ được thanh tẩy. Đa-ni-ên 8:13, 14.

Sau khi Đa-ni-ên nhận được khái tượng về các vương quốc trong lời tiên tri của Kinh Thánh, và sau đó nghe cuộc đối thoại trên trời trong các câu 13 và 14, ông tìm cách hiểu 'khái tượng'.

Và đã xảy ra rằng, khi tôi, chính tôi là Daniel, đã thấy khái tượng và tìm hiểu ý nghĩa, thì kia, trước mặt tôi có một hình dáng như một người đang đứng. Tôi nghe một giọng người ở giữa hai bờ sông Ulai gọi và nói: “Gabriel, hãy làm cho người này hiểu khái tượng.” Daniel 8:15, 16.

“Khái tượng” mà Daniel đang tìm hiểu là khái tượng “chazon”, nhưng khái tượng “mareh” mới là điều Gabriel được bảo phải khiến Daniel hiểu. Mỗi chi tiết đều có ý nghĩa của nó, và nếu bỏ qua chi tiết này, cấu trúc và dụng ý của đoạn văn về cơ bản sẽ bị phá vỡ. Trong câu mười lăm, khi Daniel tìm cách hiểu khái tượng “chazon”, “mareh” thì ẩn đi nhưng vẫn được biểu thị, vì với “hình dáng của một người” (Gabriel), từ Hê-bơ-ro “mareh” được dịch là “hình dáng”. Trong câu mười

lăm, cả hai từ đã được dịch là “khải tượng” đều hiện diện. Daniel, ở câu mười lăm, tìm cách hiểu “chazon”; nhưng Palmoni, ở câu mười sáu, truyền cho Gabriel khiến Daniel hiểu “mareh”. Cấu trúc của hai câu này là có chủ ý và nhấn mạnh mối liên hệ cũng như sự khác biệt giữa hai từ ấy.

Chính Palmoni đã truyền cho Ga-bri-ên làm cho Đa-ni-ên hiểu “mareh,” vì Đấng truyền lệnh cho Ga-bri-ên là Đấng đứng trên mặt nước, và Ga-bri-ên đã nghe tiếng Ngài: “một tiếng người giữa hai bờ sông Ulai.” Chính sông Ulai chảy giữa hai bờ ấy, và trong Kinh Thánh, chính Đấng Christ là Đấng đứng trên mặt nước. Cùng với thực tế đó còn có thực tế rằng Đấng Christ, với tư cách là tổng lãnh thiên sứ, là Đấng truyền lệnh cho các thiên sứ. Tiếng nói giữa hai bờ ấy là tiếng của “vị thánh nào đó” trong câu mười ba, và chính lời của Ngài truyền cho Ga-bri-ên khiến Đa-ni-ên hiểu Khải tượng “mareh.” Trong chương mười hai của sách Đa-ni-ên, Đấng Christ một lần nữa ở giữa hai bờ của con sông. Trong chương mười hai, Ngài mặc áo vải gai mịn và thề bởi Đấng hằng sống đời đời.

Nhưng người, hỡi Đa-ni-ên, hãy đóng kín những lời này và niêm phong sách cho đến thời cuối cùng; nhiều người sẽ chạy tới lui, và sự hiểu biết sẽ gia tăng. Bây giờ tôi, Đa-ni-ên, nhìn lên, và kìa, có hai người khác đứng đó, một người ở bên bờ sông này, và người kia ở bên bờ sông kia. Một người nói với người mặc vải gai mịn, đang ở trên mặt nước sông: Bao lâu nữa thì đến lúc kết thúc những điều lạ lùng này? Tôi nghe người mặc vải gai mịn, đang ở trên mặt nước sông, khi ông giơ tay phải và tay trái lên trời, và thề bởi Đấng hằng sống đời đời rằng sẽ là một thời, các thời, và nửa thời; và khi việc làm tan tác quyền lực của dân thánh đã hoàn tất, thì mọi điều ấy sẽ chấm dứt. Đa-ni-ên 12:4-7.

Người "mặc áo vải lanh, đứng trên mặt nước của con sông," "giơ tay phải và tay trái lên trời, và thề bởi Đấng hằng sống đời đời," và ấy chính là Người đã truyền lệnh cho Ga-bri-ên trong chương tám. Trong Khải Huyền chương mười, Đấng Christ cũng giơ tay lên và thề bởi Đấng hằng sống đời đời, nhưng ở đó Ngài đứng trên cả mặt nước và đất.

Và thiên sứ mà tôi thấy đứng trên biển và trên đất giơ tay lên trời, và thề bởi Đấng hằng sống đời đời, là Đấng đã dựng nên trời cùng mọi vật trong đó, đất cùng mọi vật trong đó, và biển cùng mọi vật trong đó, rằng sẽ không còn thì giờ nữa. Khải Huyền 10:5, 6.

Vị thiên sứ mạnh mẽ ở chương mười của sách Khải Huyền là Palmoni, Đấng đã phán với Gabriel từ giữa hai bờ sông ở chương tám, và đã xác định khi nào “kết thúc của” các “sự lạ” sẽ xảy ra ở chương mười hai. Trong chương mười của Khải Huyền, chính Ngài là Đấng gầm lên như một “sư tử”, vì ở đó Ngài được trình bày như Sư Tử của chi phái Giu-đa.

Và một trong các trưởng lão nói với tôi: Đừng khóc; kìa, Sư Tử của chi phái Giu-đa, Gốc rễ của Đa-vít, đã đắc thắng để mở quyển sách và mở bảy ấn của nó. Tôi thấy, kìa, ở giữa ngài và bốn sinh vật, và giữa các trưởng lão, có một Chiên Con đứng đó như đã bị giết, có bảy sừng và bảy mắt, là bảy Thần của Đức Chúa Trời được sai đi khắp đất. Ngài đến và lấy quyển sách khỏi tay hữu của Đấng ngồi trên ngài. Khải Huyền 5:5-7.

Là Sư Tử của chi phái Giu-đa, Đấng Christ là Chiên Con đã thắng để mở cuộn sách đã được niêm kín bằng bảy ấn. Dù Ngài đi trên mặt nước trong sách Đa-ni-ên, hay đặt một chân trên biển và chân kia trên đất trong sách Khải Huyền, mỗi biểu tượng tiên tri ấy đều gắn liền với thời kỳ tiên tri. Và

với tư cách là Sư Tử của chi phái Giu-đa, Đấng Christ vừa niêm kín vừa mở ấn Lời Ngài. Như Ngài đã niêm kín sách Đa-ni-ên, Ngài cũng đã niêm kín bảy tiếng sấm trong Khải Huyền đoạn mười.

Vị thiên sứ quyền năng đã hướng dẫn Giăng chẳng phải ai khác hơn là Chúa Giê-xu Christ. Việc Ngài đặt chân phải trên biển, còn chân trái trên đất khô, cho thấy vai trò Ngài đang đảm nhận trong những cảnh kết thúc của cuộc đại tranh đấu với Sa-tan. Tư thế ấy bày tỏ quyền năng và thẩm quyền tối thượng của Ngài trên khắp đất. Cuộc tranh đấu đã càng lúc càng mạnh mẽ và quyết liệt qua từng thời đại, và sẽ còn tiếp diễn như thế cho đến những cảnh cuối cùng khi sự hoạt động điều luyện của các quyền lực tối tăm đạt đến tột đỉnh. Sa-tan, liên hiệp với những kẻ gian ác, sẽ lừa dối cả thế gian và các hội thánh không tiếp nhận lòng yêu mến lẽ thật. Nhưng vị thiên sứ quyền năng ấy đòi hỏi mọi người phải chú ý. Ngài kêu lớn tiếng. Ngài sẽ cho những kẻ đã liên kết với Sa-tan để chống đối lẽ thật biết quyền năng và thẩm quyền trong tiếng phán của Ngài.

Sau khi bảy tiếng sấm này cất tiếng, một mệnh lệnh được ban cho Giăng, cũng như đã ban cho Đa-ni-ên, liên quan đến quyển sách nhỏ: "Hãy niêm phong những điều mà bảy tiếng sấm đã phán ra." Những điều ấy liên quan đến các sự kiện tương lai sẽ lần lượt được bày tỏ. Đa-ni-ên sẽ đứng trong phần số của mình vào cuối các ngày. Giăng thấy quyển sách nhỏ được mở ấn. Bảy giờ các lời tiên tri của Đa-ni-ên có vị trí thích hợp trong sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba để rao truyền cho thế gian. Việc mở ấn quyển sách nhỏ chính là sứ điệp liên quan đến thời gian.

Sách Đa-ni-ên và sách Khải Huyền là một. Một quyển là lời tiên tri, quyển kia là sự mặc khải; một quyển là sách đã đóng ấn, quyển kia là sách đã mở. Giăng đã nghe những điều mầu nhiệm mà các tiếng sấm nói ra, nhưng ông được truyền không được chép lại.

"Ánh sáng đặc biệt được ban cho Giăng, vốn được bày tỏ qua bảy tiếng sấm, là sự phác họa các sự kiện sẽ diễn ra trong bối cảnh sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai." Chú Giải Kinh Thánh của Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy, tập 7, trang 971.

Đấng Christ, được mô tả là Palmoni, là Người ở trên mặt nước trong các chương 8 và 12, cũng chính là thiên sứ quyền năng cầm quyển sách nhỏ trong tay Ngài. Ngài là Sư tử của chi phái Giu-đa, Đấng đóng ấn và mở ấn Lời Ngài, và chính Ngài là Đấng truyền lệnh cho Ga-bri-ên, vì Ngài là Tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên.

Tuy nhiên, tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên, khi tranh cãi với ma quỷ về thi thể của Môi-se, đã không dám đưa ra lời cáo buộc lằng mọ chống lại hắn, nhưng nói: Chúa quở trách người. Giu-đe 1:9.

Mi-ca-ên là tên của Đấng Christ, và tên ấy biểu thị rằng Ngài là vị chỉ huy không chỉ của các thiên sứ, mà Ngài còn là Đấng có quyền phục sinh. Tên Mi-ca-ên có nghĩa là "ai giống như Đức Chúa Trời". Khi Nê-bu-cát-nét-xa thấy một người giống như Con Đức Chúa Trời trong lò lửa cùng với ba người trung tín, ông đã thấy Mi-ca-ên. Và thiên sứ trưởng Mi-ca-ên cũng là vị thủ lãnh của dân Đức Chúa Trời, Đấng mà cái sừng nhỏ của La Mã ngoại giáo đã tự tôn mình lên nghịch lại Ngài tại thập tự giá, ứng nghiệm Đa-ni-ên đoạn tám, câu mười một.

Nhưng ta sẽ cho người biết điều đã được ghi chép trong sách chân lý; và chẳng có ai đứng về phía ta trong những việc này, chỉ có Mi-ca-ên, vị thủ lĩnh của các người. Đa-ni-ên 10:21.

Chánh Michael chỉ huy các thiên thần, cho người chết sống lại và quyết định khi nào kỳ thử thách kết thúc.

'Vào thời ấy, Mi-ca-ên sẽ đứng lên, vị thủ lĩnh lớn đứng ra vì con cái dân người; và sẽ có một thời kỳ hoạn nạn, chưa từng có kể từ khi có một dân tộc cho đến chính thời ấy; và vào thời ấy, dân người sẽ được giải cứu, hết thảy những ai được tìm thấy có tên ghi trong sách.' Khi thời kỳ hoạn nạn này đến, mọi trường hợp đều đã được định đoạt; không còn thời kỳ ân điển, không còn thương xót cho kẻ không ăn năn. Dấu ấn của Đức Chúa Trời hằng sống ở trên dân Ngài. Nhóm còn sót lại nhỏ bé này, không thể tự bảo vệ mình trong cuộc xung đột chết người với các quyền lực trần gian do đạo quân của con rồng huy động, bèn lấy Đức Chúa Trời làm sự bảo vệ của mình. Sắc lệnh đã được ban hành bởi thẩm quyền cao nhất trên đất, buộc họ phải thờ lạy con thú và nhận dấu của nó, dưới hình phạt bách hại và sự chết. Nguyên Đức Chúa Trời giúp dân Ngài ngay bây giờ, vì khi ấy, trong một cuộc xung đột đáng kinh khiếp như vậy, họ có thể làm gì nếu không có sự trợ giúp của Ngài! Chúng ngôn, tập 5, 212.

Bí mật cuối cùng mà Sur tử của chi phái Giu-đa mở ấn chính là Khải Huyền của Chúa Giê-su Christ, và điều đó bao hàm rằng Ngài kiểm soát thiết kế và cấu trúc của mọi yếu tố trong Lời tiên tri của Ngài. Người mặc vải gai đứng trên mặt nước, Đấng giơ tay lên và thề bởi Đấng hằng sống đời đời, và Đấng gầm như sư tử khiến bảy tiếng sấm cất tiếng, chính là Đấng niêm phong sách Đa-ni-ên và niêm phong bảy tiếng sấm của Khải Huyền. Chính Ngài là Đấng mở quyển sách đã được đóng bảy ấn, Đấng có quyền năng phục sinh, và là vị Đại Thủ Lãnh đứng dậy và tuyên bố sự kết thúc của thời kỳ ân điển. Khi Palmoni truyền cho Ga-bri-ên làm cho Đa-ni-ên hiểu khái tượng "mareh", Ngài muốn nói chính xác như thế.

Ông không truyền cho Gabriel khiến Daniel hiểu khái tượng "chazon". Khái tượng "chazon" là khái tượng về các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh ở sách Đa-ni-ên chương tám, các câu một đến mười hai; và đó cũng là "khái tượng" được nhắc đến ở câu mười ba, trong một câu hỏi về thời lượng: "Khái tượng sẽ kéo dài bao lâu?" Khái tượng "chazon" liên quan đến các quyền lực gây hoang tàn — "sự hằng ngày" (chủ nghĩa ngoại giáo) và "sự vi phạm" (chủ nghĩa giáo hoàng) — vốn giày đạp đền thánh và đạo binh.

Bây giờ tôi nghe có một Đấng thánh nói; một Đấng thánh khác nói cùng Đấng thánh đang nói ấy rằng: Sự hiện thấy về việc dâng của lễ hằng ngày, và sự phạm tội làm nên sự hoang vu, sẽ còn đến chừng nào, để cho nơi thánh và đạo binh đều bị giày đạp? Daniel 8:13.

Đấng Christ, với tư cách là Palmoni (Đấng Đếm Kỳ Diệu), được hỏi "bao lâu" thì khái tượng "chazon" sẽ kéo dài; và Ngài đáp: "cho đến hai nghìn ba trăm ngày; bây giờ đền thánh sẽ được thanh tẩy." Đa-ni-ên bây giờ mong muốn hiểu khái tượng "chazon" liên quan đến "của lễ hằng ngày, và sự vi phạm gây hoang tàn, để phò cả đền thánh lẫn đạo binh cho bị giày đạp." Nhưng Ga-bri-ên được truyền bảo làm cho Đa-ni-ên hiểu khái tượng "mareh". Mỗi chi tiết đều có ý nghĩa trong Lời Đức Chúa Trời. Khái tượng "mareh" là khái tượng về những buổi chiều và buổi sáng được nêu trong câu hai mươi sáu.

Khải tượng về buổi chiều và buổi mai đã được nói là thật; vì vậy, người hãy chiêm ngắm khái tượng ấy, vì phải còn lâu ngày nữa. Đa-ni-ên 8:26.

Từ "khải tượng" được nhắc đến hai lần trong câu. Lần thứ nhất là khái tượng "mareh" và lần thứ hai là khái tượng "chazon". Khái tượng "mareh" là khái tượng về "buổi chiều và những buổi sáng". Cụm từ tiếng Hê-bơ-rơ "buổi chiều và những buổi sáng" thường được thấy trong Kinh Thánh, và nó luôn được dịch là "buổi chiều và những buổi sáng", như ở câu hai mươi sáu. Chỉ có một chỗ trong Kinh Thánh mà nó được dịch khác với "buổi chiều và những buổi sáng", đó là ở câu mười bốn, nơi nó được dịch đơn giản là "ngày". Nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ của câu mười bốn sẽ là: "Cho đến hai nghìn ba trăm buổi chiều và buổi sáng."

Câu Kinh Thánh làm trụ cột trung tâm của Cơ Đốc Phục Lâm là câu duy nhất trong Lời của Đức Chúa Trời mà "chiều và sáng" được diễn đạt đơn giản là "ngày". Mọi dữ kiện đều có ý nghĩa; và ít nhất thì cũng rõ ràng rằng Palmoni đã cố ý nhấn mạnh câu ấy. Ngài đã làm như vậy bằng cách hướng dẫn tâm trí những người dịch Kinh Thánh King James viết cụm từ ấy khác đi so với cách nó luôn được viết trong Lời của Ngài. Điều cần rút ra từ sự kiện này là: khi Gabriel được bảo phải khiến Daniel hiểu khái tượng "mareh", thì ông được bảo làm cho Daniel hiểu khái tượng về sự xuất hiện của năm 1844, chứ không phải khái tượng "chazon" liên quan đến việc chà đạp đền thánh và đạo binh.

Khải tượng về "chiều và sáng" nói đến một sự xuất hiện diễn ra khi sự thanh tẩy đền thánh bắt đầu vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Khải tượng về sự xuất hiện vào ngày 22 tháng 10 năm 1844 không nói về việc đền thánh bị chà đạp, mà nói về sự thanh tẩy đền thánh. Vào ngày đó có một sự xuất hiện mang tính tiên tri không?

Sự đến của Đấng Christ, với tư cách là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta, vào Nơi Chí Thánh để thanh tẩy đền thánh, được trình bày trong Đa-ni-ên 8:14; sự đến của Con Người đến với Đấng Thượng Cổ, như được trình bày trong Đa-ni-ên 7:13; và việc Chúa đến đền thờ của Ngài, đã được Ma-la-chi tiên báo, đều là những mô tả về cùng một sự kiện; và điều này cũng được minh họa bằng việc chàng rể đến dự lễ cưới, được Đấng Christ mô tả trong dụ ngôn mười trinh nữ ở Ma-thi-ơ 25." Đại Tranh Chiến, 426.

Gabriel được chỉ bảo phải làm cho Đa-ni-ên hiểu về sự xuất hiện theo lời tiên tri của Đấng Christ trong đền thờ của Ngài vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Vì lẽ đó, Gabriel đã ban cho Đa-ni-ên một lời chứng thứ hai về ngày 22 tháng 10 năm 1844, vì Gabriel đã hướng dẫn mọi tác giả Kinh Thánh từng ghi lại, dưới nhiều hình thức, nguyên tắc Kinh Thánh khẳng định rằng lẽ thật được xác lập dựa trên lời chứng của hai người. Nếu Gabriel phải làm cho Đa-ni-ên hiểu về ngày 22 tháng 10 năm 1844, ông sẽ cần một lời chứng thứ hai để xác lập "khải tượng về sự xuất hiện".

Gabriel bắt đầu công việc của mình bằng cách trước hết đề cập đến mong muốn hiểu khái tượng "chazon" của Daniel, và ông làm như vậy bằng cách xác định rằng khái tượng "chazon" là khái tượng kết thúc vào "thời kỳ cuối cùng" năm 1798.

Và tôi nghe tiếng một người đàn ông giữa hai bờ sông Ulai, người ấy gọi và nói: Gabriel, hãy làm cho người này hiểu khái tượng. Thế rồi ông đến gần chỗ tôi đứng; khi ông đến, tôi sợ hãi và sấp mặt xuống, nhưng ông nói với tôi: Hãy hiểu, hỡi con người, vì khái tượng thuộc về thời

kỳ cuối cùng. Daniel 8:16, 17.

“Khải tượng” ở câu trước, tức “vào thời kỳ cuối cùng”, là Khải tượng “chazon”, và “thời kỳ cuối cùng” trong sách Đa-ni-ên là năm 1798. Đây là Khải tượng mà Đa-ni-ên đã tìm cách hiểu, nhưng đó không phải là Khải tượng mà Gabriel được truyền phải làm cho Đa-ni-ên hiểu. Để làm điều ấy, Gabriel sẽ đưa ra một lời chứng thứ hai.

Vậy người đến gần chỗ tôi đứng; khi người đến, tôi sợ hãi và sấp mặt xuống đất. Nhưng người nói với tôi: Hãy hiểu, hỡi con người, vì Khải tượng ấy là cho thời kỳ cuối cùng. Trong khi người đang nói với tôi, tôi rơi vào cơn mê, mặt úp xuống đất; nhưng người chạm vào tôi và đỡ tôi đứng thẳng dậy. Người nói: Kìa, ta sẽ cho người biết điều gì sẽ xảy ra vào kỳ cuối cùng của cơn thịnh nộ, vì đến kỳ đã định thì sự cuối cùng sẽ đến. Đa-ni-ên 8:17-19.

Ga-bri-ên bắt đầu thực hiện nhiệm vụ của mình bằng cách bảo Đa-ni-ên: "Kìa," tức là bảo ông xem xét sự kiện kế tiếp. Sự kiện kế tiếp là rằng "cơn phần nộ sau cùng" của hai "bảy lần" trong Lê-vi Ký hai mươi sáu kết thúc vào năm 1844. "Cơn phần nộ sau cùng" được xác định trực tiếp là một lời tiên tri về thời kỳ, vì nó có một "kỳ đã định" để nó "kết thúc". "Cơn phần nộ" hẳn phải biểu thị một khoảng thời gian, vì nó có một "kỳ đã định" cho sự chấm dứt của nó. Nếu "cơn phần nộ" chỉ là một thời điểm thì nó sẽ không có kết thúc; nó đơn giản chỉ là thời điểm khi nó diễn ra.

“Indignation” có một điểm kết thúc được xác định, nên nó đại diện cho sự chấm dứt của một thời kỳ. Thời kỳ ấy được gọi là “sự phần nộ sau cùng”. Nếu đã có cái sau cùng thì ắt phải có cái thứ nhất. “Sự phần nộ thứ nhất” được xác định trong sách Đa-ni-ên, chương mười một; và ở đó nó cũng là một thời kỳ, vì chế độ giáo hoàng sẽ “hành động và thịnh vượng” cho đến khi “sự phần nộ” chấm dứt.

Trong những người thông sáng, có kẻ sẽ vấp ngã, để thử luyện, tẩy sạch và làm cho họ nên trắng, cho đến thời kỳ cuối cùng; vì còn cho đến kỳ đã định. Vua sẽ làm theo ý mình; sẽ tôn cao mình và tự tôn mình trên mọi thần, và sẽ nói những lời lạ lùng chống lại Đức Chúa Trời của các thần, và sẽ thịnh vượng cho đến khi cơn thịnh nộ được hoàn tất; vì điều đã định tất sẽ được thực hiện. Daniel 11:35, 36.

Trong hai câu này, đối tượng được nói đến là vị vua làm theo ý mình và tôn cao chính mình. Câu ba mươi sáu là câu Phao-lô diễn giải lại, khi ông xác định “người của tội lỗi” là kẻ ngồi trong đền thờ của Đức Chúa Trời, tỏ ra chính mình là Đức Chúa Trời. Cuộc bắt bớ trong Thời Kỳ Tăm Tối từ năm 538 đến 1798 được nêu ở câu ba mươi lăm, và nó tiếp diễn cho đến “thời kỳ cuối cùng” là năm 1798, tức “thời kỳ đã định”. Câu ba mươi sáu sau đó cho biết rằng chế độ giáo hoàng sẽ “thịnh vượng” “cho đến khi cơn phần nộ được hoàn tất”. Câu này xác định rằng chế độ giáo hoàng đã thịnh vượng cho đến năm 1798; vào thời điểm đó, “cơn phần nộ” thứ nhất đã “được hoàn tất”. Lời tiên tri của Đức Chúa Trời đã “định” rằng chế độ giáo hoàng sẽ tiếp tục trong một nghìn hai trăm sáu mươi năm, cho đến năm 1798, là “thời kỳ cuối cùng”.

Kỳ "phần nộ" thứ nhất kết thúc vào năm 1798, và "kỳ phần nộ sau cùng" kết thúc vào năm 1844. Cả hai kỳ phần nộ được trình bày như những khoảng thời gian có điểm kết thúc cụ thể, qua đó xác định chúng đều là những lời tiên tri về thời gian. Gáp-ri-ên được Palmoni truyền lệnh phải giúp Đa-ni-ên hiểu Khải tượng về "sự hiện ra" ("mareh") của các "chiều và sáng" (ngày) vốn xác định

ngày 22 tháng 10 năm 1844, và ông đã làm như vậy bằng cách cung cấp một bằng chứng thứ hai cho ngày đó.

Khái tượng "chazon" ở câu mười ba, điều Đa-ni-ên ao ước hiểu, là khái tượng về sự chà đạp kết thúc tại "thời kỳ cuối cùng" vào năm 1798. Khái tượng "mareh" ở câu mười bốn kết thúc bằng sự xuất hiện của Đấng Christ trong Nơi Chí Thánh vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, ứng nghiệm lời tiên tri thời gian hai nghìn ba trăm năm, và cũng ứng nghiệm lời tiên tri thời gian hai nghìn năm trăm hai mươi năm. Cả hai lời tiên tri thời gian đó được trình bày trên các bảng thánh của Habakkuk, mà Bà White xác định là do bàn tay của Chúa hướng dẫn và không nên bị thay đổi.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Chúng ta có nhiều bài học phải học, và cũng có rất, rất nhiều điều phải bỏ đi. Chỉ riêng Đức Chúa Trời và thiên đàng là không thể sai lầm. Những ai nghĩ rằng mình sẽ chẳng bao giờ phải từ bỏ một quan điểm trân quý, chẳng bao giờ có dịp phải thay đổi ý kiến, sẽ thất vọng. Chừng nào chúng ta còn khăng khăng giữ những ý tưởng và ý kiến riêng của mình, chúng ta không thể có được sự hiệp nhất mà Đấng Christ đã cầu nguyện. Review and Herald, ngày 26 tháng 7, năm 1892.